

Số: 212/BC-PGD&ĐT

Đàm Hà, ngày 09 tháng 12 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06**

Thực hiện Công văn số 14/CQTT-CAH, ngày 06/12/2024 của tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện Đàm Hà.

Phòng Giáo dục và Đào tạo Đàm Hà báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị cụ thể như sau:

**I. VĂN BẢN CHỈ ĐẠO**

- Công văn số 2485/UBND-VP, ngày 05/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đàm Hà về việc phối hợp cấp căn cước, tài khoản định danh điện tử, cài đặt ứng dụng VNEID;

- Công văn số 2404/CAH-QLHC, ngày 6/8/2024 của Công an huyện Đàm Hà về việc phối hợp cấp căn cước, tài khoản định danh điện tử, cài đặt ứng dụng VNEID;

- Kế hoạch số 46/KH-PGDĐT, ngày 17/4/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đàm Hà về Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024.

- Công văn số 385/PGD&ĐT-THCS ngày 24/6/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đàm Hà V/v đôn đốc thực hiện một số nội dung liên quan chuyển đổi số năm 2024;

- Công văn số 408/PGD&ĐT-THCS ngày 08/7/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đàm Hà V/v đôn đốc hoàn thành cài đặt VneID mức độ 2;

**II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC**

1. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử:

- Kết quả rà soát, đánh giá hạ tầng đường truyền, máy tính, máy in,..., nguồn nhân lực.

Cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo có đầy đủ máy tính, máy in, đường truyền internet để triển khai các dịch vụ công thiết yếu liên quan đến hoạt động của đơn vị.

- Kết quả triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu (số lượng hồ sơ đăng ký, đã tiếp nhận, giải quyết, trả lại, lý do...).

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đã làm hồ sơ cấp đổi thẻ căn cước công dân đảm bảo đúng tiến độ triển khai của ngành và của huyện.

- Kết quả rà soát số hoá dữ liệu:



+100% các dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị đều được số hóa.

+ Các văn bản chỉ đạo, hồ sơ được thực hiện trên môi trường điện tử qua hệ thống thư công vụ, chính quyền điện tử và các phần mềm quản lý.

+ 100% các trường học trên địa bàn đã thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi dịch vụ.

- Tồn tại, vướng mắc: Không.

2. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích:

2.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

+ Kết quả

Cán bộ, giáo viên toàn ngành đã có tài khoản định danh mức 2, 100% cán bộ, giáo viên đã được cài đặt chữ ký số để thực hiện các thủ tục hành chính.

Các thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân cán bộ, giáo viên đã được thực hiện dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến như: đăng ký đổi thẻ căn cước, làm căn cước mới.

+ Tồn tại, vướng mắc:

Một số cán bộ, giáo viên chưa có nhận thức sâu sắc về lợi ích của việc giải quyết các thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến, vẫn thực hiện theo phương thức truyền thống.

- Nguyên nhân:

+ Khách quan: Công tác tuyên truyền tại một số nhà trường chưa sâu rộng, chưa có sự hướng dẫn cụ thể.

+ Chủ quan: Do một số giáo viên chưa chủ động tích cực tìm hiểu, khai thác thông tin.

2.1. Nhóm phục vụ phát triển công dân số; trong đó, tập trung báo cáo kết quả một số nội dung như sau:

- Cấp thẻ CCCD và định danh điện tử cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

+ Số cán bộ, giáo viên, nhân viên đã có CCCD và định danh điện tử và xác thực thành công với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 836/837

+ Số Học sinh hoàn thành xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 9986.

- Công tác triển khai Công văn số 931/BYT-BHXH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế: Công dân sử dụng thẻ CCCD dần thay thế cho thẻ Bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh.

- Tồn tại, vướng mắc: Còn 01 giáo viên chưa hoàn thành định danh điện



từ mức 2.

- Nguyên nhân: Bị mất vân tay.
- + Khách quan: Do bị bệnh.

3. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư:

3.1. Kết quả kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các ngành: Bảo hiểm xã hội, Thuế, Tài chính, Giáo dục và đào tạo, Điện lực...

+ 100% dữ liệu của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của các nhà trường được chia sẻ, kết nối với dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác khai thác dữ liệu dùng chung và quản lý dữ liệu của ngành.

- Tồn tại, vướng mắc: Không

3.2. Công tác tuyên truyền về công tác triển khai Đề án 06 đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp của các đơn vị:

- Hình thức tuyên truyền và phản ứng của người dân.

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các đơn vị trường học thực hiện tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh qua các cuộc họp, qua trang fanpage của các nhà trường. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tán thành các nội dung của Đề án, trong đó tập trung và các lĩnh vực như: thực hiện các thủ tục hành chính; cấp đổi CCCD, Bảo hiểm Y tế, ...

- Tồn tại, vướng mắc: Không

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Ưu điểm**

- Việc triển khai thực hiện Đề án đã tạo nền tảng cho công tác quản lý của đơn vị thực hiện theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, xã hội số và kinh tế số.

- Giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính của, tiết kiệm kinh phí cho Nhà nước trong công tác lưu trữ, bảo quản hồ sơ.

- Việc sử dụng thẻ căn cước công dân (CCCD) gắn chip để khám, chữa bệnh, cập nhật thông tin tiêm chủng, cấp hộ chiếu vaccine và triển khai cấp giấy khám sức khỏe điện tử được đẩy mạnh trong toàn ngành.

- Việc cấp CCCD cho nhóm đối tượng học sinh, giáo viên, những người được hưởng chính sách an sinh xã hội... để xác thực phục vụ các kỳ thi và việc triển khai các gói an sinh xã hội của Chính phủ.

#### **2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguy cơ.**

- Không có.

### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI**

- Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án 06 đến các đơn vị

trường học.

- Khai thác hiệu quả ứng dụng VNeID hiển thị các thông tin trên các thiết bị điện tử để phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự.

- Phối hợp rà soát, cấp căn cước công dân cho toàn bộ cán bộ, giáo viên và học sinh đủ điều kiện trên địa bàn huyện.

- Thực hiện hiệu quả phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong các nhà trường.

#### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Không.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đầm Hà./.

#### **Nơi nhận:**

- Công an huyện (b/c);
- Lưu: VT, Công TTĐT./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Giản Mạnh Tráng**





**PHỤ LỤC 02**  
**TIỆN ÍCH, GIÁ TRỊ MANG LẠI TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 TRONG NĂM 2024**

TT	NỘI DUNG	HƯỞNG LỢI			CHƯA ĐƯỢC HƯỞNG LỢI			GIẢI PHÁP LỘ TRÌNH NĂM 2025
		NGƯỜI DÂN (Tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí, giảm phiền hà, thuận tiện trong việc thực hiện và sử dụng, tin cậy, bảo mật)	DOANH NGHIỆP (Giúp doanh nghiệp tiếp tục thời gian, tiết kiệm chi phí, chính xác, tăng cường tương tác và hỗ trợ từ cơ quan, cung cấp dịch vụ, năng suất lao động, tăng khả năng tương tác cạnh tranh, trải nghiệm khách hàng)	CHÍNH PHỦ (Tăng cường hiệu quả, hiệu suất, tăng tính minh bạch, nâng cao hài lòng cho nhân dân, tăng cường quản lý và thống kê, tiết kiệm nguồn nhân lực, thời gian giảm chi phí)	TỒN TẠI (ai/đơn vị/doanh nghiệp nào chưa được?)	NGUYÊN NHÂN (Pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, an ninh an toàn, nguồn lực - con người, tài chính)	TRÁCH NHIỆM (Thuộc đơn vị, bộ ngành, địa phương)	(Hoàn thiện về Pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, an ninh an toàn, nguồn lực Pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, an ninh an toàn, nguồn lực, thời gian hoàn thành, đơn vị chịu trách nhiệm)
<b>A</b>	<b>NHÓM DVC</b>							
1	76 DVC							
2	02 DVC liên thông							
<b>B</b>	<b>NHÓM PHÁT TRIỂN KINH TẾ</b>							
1	Tiện ích từ dữ liệu dân cư							
1.1	Xác thực làm sạch dữ liệu cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế xã hội							

1.2	<i>Phân tích dữ liệu dân cư phục vụ phát triển kinh tế, xã hội:</i>							
1.3	<i>Triển khai phần mềm thông báo lưu trữ ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ phát triển kinh tế đối với ngành du lịch</i>							
2	<b>Tiện ích từ CCCD gắn chip điện tử</b>							
3	<b>Tiện ích từ định danh điện tử</b>							
C	<b>NHÓM CÔNG DÂN SỐ</b>							
1	<b>Tài khoản định danh điện tử:</b>	10.882						
2	<b>Chữ ký số</b>	837						
3	<b>ứng dụng VNID</b>	836			01	Không có vân tay	Trách nhiệm cá nhân	
D	<b>NHÓM KẾT NỐI, CHIA SẺ TẠO LẬP HỆ SINH THÁI DỮ LIỆU DÙNG CHUNG</b>							



1	Kết nối, đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cụ thể:	10.882						
2	Số hóa, tạo lập dữ liệu cho các bộ ban ngành, đoàn thể và các địa phương	01						
3	Hỗ trợ hạ tầng							
E	<b>NHOM PHÂN TÍCH CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>							
1	Phân tích dữ liệu phục vụ điều hành của Chính phủ và kết nối đến Trung tâm chỉ đạo điều hành của Chính phủ							
2	Đánh giá cung cấp dữ liệu cho các bộ, ban ngành, địa phương, tổ chức doanh nghiệp phục vụ hoạch định chính sách, phát triển kinh tế.	01						

3	Các địa phương triển khai xây dựng IOC và kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	01						
---	---	----	--	--	--	--	--	--





**PHỤ LỤC 04**  
**SỐ LIỆU CÁC DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH 422/QĐ-TTg HOÀN THÀNH TÍCH HỢP LÊN**  
**CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**

(Kèm theo Báo cáo số 212/BC-PGC&ĐT, ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)



STT	Tên Dịch vụ công	Tổng số	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đánh giá số liệu/ giảm so với tháng 12 năm 2023	Nội dung cắt giảm, đơn giản	Chi phí tiết kiệm			Tồn tại	Giải pháp
							Tổng số tiền tiết kiệm	Chi phí tiết kiệm cho người dân	Chi phí tiết kiệm cho cơ quan nhà nước		
1	Xác nhận thông tin về cư trú	0									
2	Công nhận bằng cử nhân, bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ và văn bằng trình độ tương đương do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	0									
3	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	0									
4	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, cho tặng, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	0									
5	Giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần	0									
6	Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia đối với nhà thầu, nhà đầu tư	25	25	100	0		0	0	0	0	0
7	Nộp đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và nhận các văn bản, thông báo tố tụng	0									
8	Thủ tục đăng ký chỉ dẫn địa lý	0									
9	Thủ tục đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn	0									
10	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế	0									
11	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân	0									
<b>TỔNG SỐ TIỀN TIẾT KIỆM</b>							0	0	0		









**PHỤ LỤC 06**

**DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU THEO QUYẾT ĐỊNH 422/QĐ-TTg; QUYẾT ĐỊNH 206/QĐ-TTg CHƯA HOÀN  
THÀNH TÍCH HỢP LÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**

*(Kèm theo Báo cáo số 212/BC-PGC&ĐT, ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)*

Stt	Tên dịch vụ công/TTHC	Cơ quan thực hiện		Tiến độ	Nguyên nhân	Giải pháp
		Bộ, ngành	Địa phương			